

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 28 – 3 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên

Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Đô

Ông Nguyễn Hoàng Trung

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cao – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 21/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXX-ST ngày 28/02/2023, đối với bị cáo:

1. Phạm Chí T, sinh năm 1996 tại Cà Mau; Số chứng minh nhân dân: 381819207 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/7/2019; HKTT: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Phạm Minh H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1978; Anh em ruột có 02 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/3/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Phạm Chí L, sinh năm 1998 tại Cà Mau; Số chứng minh nhân dân: 381875400 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 02/3/2022; HKTT: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Phạm Minh H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1978; Anh chị em ruột có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/3/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

3. Lâm Chí Ng, sinh năm 2000 tại Cà Mau; Số chứng minh nhân dân: 382019093 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 18/10/2018; HKTT: ấp N, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: khu phố Đ, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lâm Trung Liệt, sinh năm 1971 và bà Ngô Kim H, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có 05 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Chung sống như vợ chồng với Trần Thị Thủy A, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/3/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa theo luật định cho các bị cáo:* Luật sư Phạm Văn Đ – Văn phòng Luật sư Phạm Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 10S KP4, Phường Tân P, Thành phố B, Đồng Nai.

- *Người bị hại:* Anh Danh Hoài A, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Trần Cao Đ, sinh năm 2004

Địa chỉ: Ấp B, xã Tn, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, luật sư, anh T có mặt; anh A, T, Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 2002; anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 2003 cùng ngụ ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; anh Đinh Trung H, sinh năm 2004, ngụ tại: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai và Phạm Chí T cùng làm công nhân tại Công ty “C”, địa chỉ ấp B, xã T, huyện V.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 24/02/2022, anh Đăng T và anh Thanh T làm việc tại công ty và nói tục chọc ghẹo nhau. Lúc này T đi ngang qua nghe được

câu chuyện cho rằng hai người này khiêu khích mình nên quay qua hỏi Đăng T: “mày chửi tao gì vậy” thì Đăng T chỉ tay về hướng Thanh T và nói “đang giỡn với thằng này mà”. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đăng T đang làm việc trong dây chuyền thì thấy 01 bao tải (dạng bao xi măng) dưới chân nên đá bao tải này đi chỗ khác làm bao tải bay đến chỗ T thì Đăng T xin lỗi T. T nói “mày cố tình chứ xin lỗi gì” thì hai người chửi nhau. Thanh T thách thức T “chiều ra công tao với mày đánh nhau tay bo”. T không nói gì mà bỏ đi chỗ khác tiếp tục làm việc. Sau đó T gọi điện thoại kể lại sự việc mâu thuẫn với Phạm Chí L (em ruột của T) và Lâm Chí Ng (bạn của T) rủ những người này đến công công ty giải quyết mâu thuẫn dùm cho T.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, sợ bị T gọi người đến đánh nên Đăng T nhờ H gọi điện thoại cho Trần Cao Đ, sinh năm 2004, hộ khẩu thường trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai kể việc bị người trong công ty gây sự dọa đánh nên nhờ Điền đến nói chuyện giảng hòa, Điền đồng ý. Sau đó anh Điền rủ anh Danh Hoài A, sinh năm 2004, hộ khẩu thường trú: ấp Rạch Cù, xã Bàn Thạch, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đến công công ty “Cát Tường Hưng Thịnh” chơi, Hoài Anh đồng ý (Điền không nói mục đích là đến công ty để giảng hòa cho Đăng T).

Sau khi nhận được điện thoại của T, Ng thuê xe (thuê xe tự lái) ô tô hiệu Vios màu trắng, BKS: 51G-802.31 của anh Nguyễn Vũ Giang, sinh năm 1976, ngụ tại : tổ 18, khu 3, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai cùng L đến tiệm bán dừa của bạn tên Ka và Phát (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại xã An Viễn, huyện Trảng Bom. Tại đây L và Ng nói chuyện về mâu thuẫn của T và rủ Ka, Phát cùng đến công ty. Lúc này Ka lấy 01 con dao dài khoảng 40cm; 01 con dao rựa dài khoảng 01m còn Phát lấy 01 con dao (giống kiếm nhật) dài khoảng 1,2m và 01 con dao dài khoảng 75cm giấu trên xe ô tô rồi Ng điều khiển xe chở cả bọn đến công ty “Cát Tường Hưng Thịnh”.

Khoảng 16 giờ 30 phút, Đăng T, Thanh T tan ca đi ra cổng nói chuyện với Điền, Hoài Anh. Lúc này T đi bộ, Ng điều khiển xe ô tô đến. T nói: “mày chửi tao gì vậy”, Đăng T nói: “có chửi gì đâu đang giỡn với thằng kia mà”. L cầm 01 dao (giống kiếm nhật) dài khoảng 1,2m; Ng cầm 01 dao dài khoảng 75cm; Phát cầm 01 con dao rựa dài khoảng 01m; Ka cầm 01 con dao dài khoảng 40cm xuống xe ô tô chạy đến chém nhóm Đăng T. L cầm dao chém 01 nhát về hướng nhóm Đăng T (không trúng ai) thì Điền, Thanh T bỏ chạy nên T, L đuổi theo còn Hoài Anh hoảng sợ nên bị té. Ng, Phát cầm dao chém nhiều nhát trúng vào người của anh Hoài Anh. Trên đường bỏ chạy Điền thấy nhóm T cầm dao chém anh Hoài Anh nên lấy 01 cục gạch 04 lỗ bên đường ném về hướng nhóm T (không trúng ai) thì nhóm T đuổi theo Điền nên Điền bỏ chạy. L đuổi theo nhóm Đăng T không kịp thì quay lại thấy anh Hoài Anh nằm dưới nền đường nên cầm dao chém 01 nhát trúng người của anh Hoài Anh. Sau đó, Ng điều khiển xe ô tô chở T, L, Ka, Phát bỏ trốn còn Điền quay lại đưa Hoài Anh đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 265/TgT.22 ngày 13/4/2022 của Trung tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh đối với Danh Hoài A, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng đỉnh trái gây đứt da, nứt sọ đã được điều trị khâu vết thương.

- Vết thương mặt trong 1/3 giữa cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV, V, gân gấp cổ tay trụ, gân gan bàn tay dài, gân cơ duỗi ngón cái dài, gân duỗi riêng ngón II, V, gân duỗi chung các ngón, gân duỗi cổ tay trụ, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt thần kinh gian cốt sau, đụng dập thần kinh giữa, gãy xương trụ, mẻ xương quay đã được điều trị mở rộng vết thương, khâu nối thần kinh, mạch máu, gân, xuyên đinh kết hợp xương, khâu da.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%.

3. Kết luận khác: Hai vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra. Bút lục số (184-188).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị can đã bồi thường cho anh Danh Hoài A số tiền 50.000.000 đồng. Anh Danh Hoài A đã làm đơn xin bãi nại cho các bị can.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 17/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Chí T, Phạm Chí L, Lâm Chí Ng về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

- Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Chí T, Phạm Chí L, Lâm Chí Ng.

- Đánh giá tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, T là người khởi xướng việc đánh nhau, chính bị cáo là người rủ các bị cáo L, Ng thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Ng, L là người cầm dao chém anh Danh Hoài A. T và Ka giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- *Điều luật áp dụng và mức án đề nghị*: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt các bị cáo Phạm Chí T, Phạm Chí L, Lâm Chí Ng với mức án từ 12 đến 14 năm tù.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Không đặt ra xem xét

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

- ***Quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa***:

Thông nhất theo đề nghị truy tố của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, hành vi của bị cáo mang tính bộc phát, nhất thời phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Với các tình tiết giảm nhẹ trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về hành vi của bị cáo bị truy tố, tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cãi nhau với anh Nguyễn Đăng T và anh Nguyễn Thanh T trong lúc làm việc nên Phạm Chí T đã gọi điện cho Phạm Chí L, Lâm Chí Ng,

tên Ka và Phát (chưa rõ nhân thân lai lịch) còn anh Đăng T nhờ Hiếu gọi điện cho anh Trần Cao Điền, Danh Hoài A đến công ty để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 24/2/2022, trước cổng Công ty Cát Tường Hưng Thịnh, tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Phạm Chí L, Lâm Chí Ng, tên K và P (chưa rõ nhân thân lai lịch) cầm dao đánh anh Nguyễn Đăng T và Nguyễn Thanh T nhưng anh Đăng T và Thanh T đã chạy thoát được, nên cả bọn đã vô cớ dùng dao chém 01 nhát vào đầu gây đứt da, nứt sọ (là vùng trọng yếu trên cơ thể) và nhiều nhát vào tay anh Danh Hoài A, gây thương tích 44 %.

Hành vi của các bị cáo chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ không đáng có trong sinh hoạt hàng ngày, được Phạm Chí T rủ rê các bị cáo Lâm Chí Ng, Phạm Chí L, tên Phát mỗi người cầm 01 con dao chém liên tiếp vào đầu và tay anh Danh Hoài A, đây là vùng trọng yếu của cơ thể. Hậu quả bị hại chỉ bị gây thương tích 44%, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” chưa đạt, với tình tiết định khung là có tính chất côn đồ, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội danh theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

2.2. Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ, bộc phát nhất thời, thiếu kiềm chế bản thân đã dẫn đến việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3]. Về hình phạt áp dụng cho bị cáo:

3.1. Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, T là người khởi xướng việc đánh nhau, chính bị cáo là người rủ các bị cáo L, Ng thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Ng, L là người cầm dao chém anh Danh Hoài A. Do đó vai trò của các bị cáo L, Ng trong vụ án là ngang nhau và cao hơn bị cáo T.

3.2. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

3.3. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T và L là anh em ruột. Xét đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 USB lưu trữ video hình ảnh nhóm bị cáo dùng dao chém anh Danh Hoài A (được lưu hồ sơ vụ án).

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[8] Quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo theo luật định về hành vi, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác:

Anh Nguyễn Vũ G cho Lâm Chí Ng thuê xe ô tô hiệu Vios, biển số 51G-802.31, anh G không biết Ng sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi của tên K, P đồng phạm “Giết người” cùng với các bị cáo trong vụ án. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của K, P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tách vụ án hình sự “Giết người” đối với hành vi của K, P để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Trần Cao Đ lấy cục gạch 04 lỗ ném về hướng các bị can T để giải cứu cho anh Danh Hoài A nhưng không trúng ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Chí T, Phạm Chí L, Lâm Chí Ng phạm tội “Giết người”.

3. Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo:

- Phạm Chí T 11 (mười một) năm tù.

- Phạm Chí L 12 (mười hai) năm tù.

- Lâm Chí Ng 12 (mười hai) năm tù
Thời hạn tù các bị cáo tính từ ngày 02/3/2022.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- PV 27, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (2);
- Phòng KTNV & THAHS (1);
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1);
- Bị hại (1);
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
THẨM PHÁN	THẨM PHÁN
	CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thế Phương

Đinh Thị Kiều Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Luật sư;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương